

Bản án số: 37/2019/HS-ST
Ngày 08 tháng 10 năm 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Hồ Văn Việt

Thẩm phán: Ông Vũ Tiến Bằng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Bá Điền

Ông Vi Văn Định

Bà Bùi Thị Hào

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Thành Long - Cán bộ Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ tham gia phiên toà: Ông Hà Đức Nghiệp - Kiểm sát viên.

Trong ngày 08 tháng 10 năm 2019 tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Phú Thọ tiến hành xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 42/2019/TLST-HS ngày 06 tháng 9 năm 2019.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 116/2019/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 9 năm 2019 đối với bị cáo:

Phùng Văn Z, sinh ngày: 16/9/1980; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Khu Quyền 1, xã K, huyện T, tỉnh Phú Thọ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mường; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 2/12; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Bố : Phùng Văn K, sinh năm 1935; Mẹ: Hà Thị Đ, sinh năm 1957; Anh chị em ruột: Bị can là con một; Vợ, con: Chưa có;

Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Bản án hình sự phúc thẩm số 618/HSPT ngày 26/9/2013 của Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Hà Nội xử phạt Phùng Văn Z 01 năm 06 tháng tù về tội “ Bắt, giữ người trái pháp luật”, thời hạn tù tính từ ngày 26/12/2012. Phùng Văn Z đã chấp hành án xong về địa phương sinh sống từ ngày 26/6/2014. Đã nộp án phí hình sự sơ thẩm vào ngày 10/7/2013.

Bị can bị bắt, tạm giữ ngày 27/5/2019, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Phú Thọ. Có mặt.

*** Người bào chữa cho bị cáo:**

Bà Bùi Thu Hà – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Phú Thọ. Có mặt.

*** Bị hại:**

Ông Phùng Văn K, sinh năm 1952 (đã chết);

Đại diện hợp pháp cho bị hại: Ông Phùng Văn L, sinh năm 1964. Có mặt.

Địa chỉ: Khu Quyền 1, xã K, huyện T, tỉnh Phú Thọ.

*** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

Bà Hà Thị Đ, sinh năm 1957. Có mặt.

Địa chỉ: Khu Quyền 1, xã K, huyện T, tỉnh Phú Thọ.

*** Người làm chứng:**

Bà Phùng Thị L, sinh năm 1956. Có mặt.

Địa chỉ: Khu Quyền 1, xã K, huyện T, tỉnh Phú Thọ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 27/5/2019, Phùng Văn Z - sinh ngày 16/9/1980, nơi cư trú khu Quyền 1, xã K, huyện T, tỉnh Phú Thọ, ngồi uống rượu một mình tại nhà ở của gia đình. Sau đó, do say rượu, Z đã lấy một chiếc cốc để ở trong bếp cạy phá cửa buồng ngủ của bố mẹ vì nghĩ bố mẹ cất giấu rượu trong phòng ngủ. Khoảng 09 giờ cùng ngày, ông Phùng Văn K, sinh năm 1952 ở khu Quyền 1, xã K, huyện T, tỉnh Phú Thọ (là hàng xóm của gia đình Z) nghe thấy tiếng đập phá ở nhà Z nên đã đi bộ sang để can ngăn. Khi ông K đi lên đến sân nhà Z, thấy ông K không nói gì, Z cảm thấy bức tức nên cầm chiếc cốc tiến lại gần chỗ ông K đứng. Thấy Z cầm cốc đi lại gần mình, ông K quay người đi xuống dốc hướng về nhà thì bị Z đi theo sau, cầm cốc bằng hai tay bổ một nhát trúng vào đỉnh đầu. Ông K loạng choạng ngã xuống đường, Z tiếp tục dùng cốc bổ một nhát vào vùng gáy trái và một nhát vào vùng cổ bên phải ông K. Thấy ông K nằm bất tỉnh, Z đi vào nhà tiếp tục uống rượu. Do vết thương nặng nên ông K đã chết tại chỗ.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Phú Thọ đã ra lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Phùng Văn Z, đồng thời phối hợp với Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi theo quy định của pháp luật. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Phú Thọ đã trưng cầu giám định Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ để xác định nguyên nhân chết của ông Phùng Văn K. Tại Bản kết luận giám định pháp y tử thi số 148/PC09-PY ngày 10/6/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ đã kết luận:

“Trên cơ thể ông Phùng Văn K có các tổn thương sây sát da, rách da, tụ máu dưới da, đứt hoàn toàn da cơ vùng cổ phải. Chấn thương sọ não; Vỡ sập phức tạp xương đỉnh trái trên diện đo được 5 x 1,5cm. Chảy máu qua đường xương vỡ. Chấn thương cột sống; Đứt không hoàn toàn đốt sống cổ 1 bên phải.

Nguyên nhân chết của ông Phùng Văn K là đa chấn thương (chấn thương sọ não, chấn thương cột sống cổ, đứt hoàn toàn da cơ vùng cổ phải.”.

Ngày 28/5/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Phú Thọ đã trưng cầu Viện khoa học hình sự Bộ công an giám định để xác định mẫu chất dịch màu nâu đỏ bám dính trên lưỡi cốc và trên chiếc quần đùi Phùng Văn Z mặc khi gây án. Ngày 02/7/2019 của Viện khoa học hình sự Bộ công an kết luận:

“1. Dấu vết màu nâu bám dính trên lưỡi của chiếc cốc (ký hiệu M2) là máu của tử thi Phùng Văn K.

2. Dấu vết màu nâu bám dính trên chiếc quần đùi (ký hiệu M3) là máu của một nam giới khác, không phải máu của tử thi Phùng Văn K”.

Quá trình xem xét dấu vết thân thể của Phùng Văn Z không phát hiện thương tích gì. Hồi 11 giờ 25 phút ngày 27/5/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T, tỉnh Phú Thọ đã tiến hành kiểm tra nồng độ cồn trong hơi thở của Phùng Văn Z xác định: Nồng độ cồn trong hơi thở của Phùng Văn Z là 1,251mg/1l khí thở.

Tại cơ quan điều tra, Phùng Văn Z đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của Z phù hợp với lời khai của những người làm chứng, những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trong vụ án, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác và vật chứng vụ án đã được thu giữ.

Xác minh quá trình sinh sống tại địa phương của Phùng Văn Z được chính quyền địa phương cung cấp: Phùng Văn Z sau khi chấp hành án trở về địa phương sinh sống từ ngày 26/6/2014, đã chấp hành tốt các chính sách, quy định pháp luật của Nhà nước. Tuy nhiên từ khoảng đầu năm 2019 trở lại đây, Z thường uống rượu say, đập phá tài sản của gia đình, chửi bố mẹ.

Kết quả xác minh về tài sản, thu nhập của Phùng Văn Z xác định: Phùng Văn Z sống chung cùng bố mẹ ở một căn nhà cấp 4 diện tích 40m² trên diện tích đất khoảng 1062 m² mang tên ông Phùng Văn F và bà Hà Thị Đ. Bản thân Z không có tài sản riêng. Phùng Văn Z không có công ăn việc làm nên không có nguồn thu nhập, sống phụ thuộc vào gia đình.

Cáo trạng số 32/CT-VKS- P2 ngày 29/8/2019, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ truy tố bị cáo Phùng Văn Z về tội: “*Giết người*” theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị.

+ Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 39 Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Phùng Văn Z phạm tội “Giết người”.

Xử phạt: Phùng Văn Z từ 19 năm đến 20 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 27/5/2019.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

+ Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Phùng Văn Z phải bồi thường thiệt hại cho người bị hại các khoản tiền sau:

- Tiền mai táng phí: 42.000.000đ

- Tiền tổn thất tinh thần: 28.000.000đ

* Tổng các khoản tiền bị cáo Phùng Văn Z phải bồi thường cho ông Phùng Văn K là 70.000.000đ (Bảy mươi triệu đồng).

Xác nhận Phùng Văn Z cáo đã bồi thường được 10.000.000đ nên buộc Phùng Văn Z phải tiếp tục bồi thường số tiền còn lại là 60.000.000đ (Sáu mươi triệu đồng). Số tiền này do ông Phùng Văn L là người đại diện hợp pháp của người bị hại nhận trong quá trình thi hành án.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Quan điểm của luật sư bào chữa cho bị cáo: Nhất trí với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ về tội danh. Về hình phạt: đề nghị áp dụng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để cho bị cáo được hưởng hình phạt tù có thời hạn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về nội dung vụ án: Khoảng 09 giờ ngày 27/5/2019, tại khu Quyền 1, xã K, huyện T, tỉnh Phú Thọ, do uống nhiều rượu nên khi thấy ông Phùng Văn K, sinh năm 1952 ở cùng khu đi đến sân nhà ở của gia đình mà không nói gì nên Phùng Văn Z bực tức và đã dùng cuốc bở một nhát vào đỉnh đầu, một nhát vào vùng gáy trái và một nhát vào vùng cổ bên phải Phùng Văn K làm ông K tử vong do đa chấn thương, chấn thương sọ não, chấn thương cột sống cổ, đứt hoàn toàn da cơ vùng cổ phải.

Hành vi của Phùng Văn Z đã trực tiếp xâm phạm đến tính mạng của Ông Phùng Văn K. Như vậy hành vi của bị cáo đã phạm tội "Giết người" theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự như quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ là đúng quy định của pháp luật.

[2] Xét tính chất vụ án là đặc biệt nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân, gây mất trật tự trị an xã hội. Do vậy cần phải xử lý nghiêm để giáo dục riêng và phòng ngừa chung trong công tác đấu tranh phòng chống tội phạm.

[3] Tuy nhiên khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để có một mức án tương xứng với hành vi mà bị cáo đã gây ra. Trước khi phạm tội bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo đã tác động về gia đình để bồi thường, khắc phục một phần hậu quả là số tiền 10.000.000đ tiền mai táng phí. Bố mẹ đẻ của bị cáo đều là người có công với cách mạng. Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện hợp pháp của người bị hại cũng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ hình phạt quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Do bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cho nên cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Tuy nhiên, với tính chất mức độ và hậu quả đặc biệt nghiêm trọng của vụ án nên phải có hình phạt tù nghiêm khắc thì mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[4] Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ đề nghị mức án, trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng và án phí là phù hợp nên được chấp nhận.

[5] Xét quan điểm bào chữa của Trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Gia đình bị cáo đã tự nguyện khắc phục một phần cho gia đình người bị hại. Tuy nhiên, phần bồi thường này chưa đủ điều kiện để cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b khoản 1

Điều 51 Bộ luật hình sự nên đề nghị này của Trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo không được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu bồi thường mà người đại diện của người bị hại đưa ra. Trong đó:

Tiền mai táng phí: 42.000.000đ

Tiền tổn thất về tinh thần: 28.000.000đ

Tổng số tiền mà bị cáo Phùng Văn Z phải bồi thường cho người bị hại là 70.000.000đ. Trong quá trình điều tra gia đình Phùng Văn Z đã tự nguyện bồi thường cho gia đình ông Phùng Văn K 10.000.000đ. Như vậy, bị cáo còn phải tiếp tục bồi thường cho gia đình ông K 60.000.000đ.

[7] Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy các vật chứng không còn giá trị sử dụng được thu giữ theo biên bản giao nhận vật chứng cho Cục Thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ ngày 05/9/2019 là phù hợp.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[9] Các quyết định của cơ quan cảnh sát điều tra; Viện kiểm sát được thực hiện theo đúng trình tự thủ tục của Bộ luật tố tụng hình sự. Điều tra viên; Kiểm sát viên thực hiện việc điều tra, thực hành quyền công tố và kiểm sát việc tuân theo pháp luật trong tố tụng hình sự đã đảm bảo khách quan đúng quy định của pháp luật. Người bào chữa thực hiện đúng các quy định của pháp luật trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

[1] Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Phùng Văn Z phạm tội “Giết người”.

Xử phạt: Phùng Văn Z 20 (Hai mươi) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 27/5/2019.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[2] Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 của Bộ luật Hình sự; Điều 584, 585, 586, 590, 591, 593 của Bộ luật dân sự.

Buộc bị cáo Phùng Văn Z phải bồi thường thiệt hại cho người bị hại các khoản tiền sau:

- Tiền mai táng phí: 42.000.000đ

- Tiền tổn thất tinh thần: 28.000.000đ

* Tổng các khoản tiền bị cáo Phùng Văn Z phải bồi thường cho ông Phùng Văn K là 70.000.000đ (Bảy mươi triệu đồng).

Xác nhận bị cáo Phùng Văn Z cáo đã bồi thường được 10.000.000đ nên buộc Phùng Văn Z phải tiếp tục bồi thường số tiền còn lại là 60.000.000đ (Sáu mươi triệu đồng). Số tiền này do ông Phùng Văn L là người đại diện hợp pháp của người bị hại nhận trong quá trình thi hành án.

[3] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

*** Tịch thu, tiêu hủy gồm:**

- 01 chiếc cuốc có cán bằng gỗ dài 120cm, đường kính 3,5cm; lưỡi cuốc bằng kim loại có chiều dài 21cm, chiều rộng 15cm, trên lưỡi cuốc có bám dính chất dịch màu nâu đỏ.

- 01 chiếc quần đùi kẻ caro, quần cạp chun có hai túi ở hai bên hông có 01 túi phía sau bên phải, trên quần có bám dính chất dịch màu nâu đỏ đã khô.

- Chất dịch hoàn trả sau giám định.

(Tất cả các vật chứng nêu trên có tình trạng cụ thể như biên bản giao nhận vật chứng cho Cục Thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ ngày 05/9/2019).

[4] Về án phí: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Phùng Văn Z phải chịu: 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 3.000.000đ (Ba triệu đồng) án phí dân sự trong vụ án hình sự.

“Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong, tất cả các khoản tiền hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

[4] Trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, bị cáo, đại diện hợp pháp của người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo để yêu cầu xét xử phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- VKS cấp cao tại Hà Nội;
- CA, VKSND, THADS, PV 27 CA tỉnh PT;
- Bị cáo;
- TB UBND xã K;
- Người TGTT;
- Lưu HS, AV;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hồ Văn Việt

